

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 23/2019/DS-GĐT

Ngày 28/5/2019

V/v *Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tiến - Chánh án.

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tuấn và ông Đặng Kim Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V ; có trụ sở tại: S, quận T, thành phố Hà Nội.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn H ; trú tại: Tổ dân phố số X, thị trấn M , huyện M , tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 25/11/2015 và quá trình tố tụng, nguyên đơn là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V trình bày:

Anh Hoàng Văn H và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V - Chi nhánh huyện M (sau đây viết tắt là Agribank M) ký Hợp đồng tín dụng số 5210LDS201102424 ngày 21/9/2011 vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, mục đích để kinh doanh tạp hóa. Để bảo đảm khoản vay trên, ngày 22/9/2011, anh H ký với Agribank M **Hợp đồng thế chấp tài sản** số 382/TC/TD2, nội dung anh H thế chấp quyền sử dụng thửa đất số 386, tờ bản đồ số 17, diện tích 706m², tọa lạc tại thị trấn M , huyện M , tỉnh Đắk Lắk (thửa đất này tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 841695 ngày 29/6/2004, Ủy ban nhân dân huyện M công nhận quyền sử dụng cho “*Hộ ông Hoàng Văn V*” - cha ruột anh H và ngày 22/9/2011 ông V ký **Giấy ủy quyền**, ủy quyền cho anh H được quyền là đại diện cho hộ gia đình trong mọi quan hệ vay, xử lý tài sản bảo đảm với Ngân hàng). Sau khi vay được tiền, anh H không thực hiện thanh toán cho Agribank M theo đúng nội dung Hợp đồng tín dụng mà chỉ mới trả được 10.000.000 đồng tiền gốc và 3.981.945 đồng tiền lãi nên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V khởi kiện yêu cầu anh H trả tổng cộng 131.033.888 đồng (trong đó nợ gốc là 90.000.000 đồng, lãi trong hạn là 27.029.999 đồng, lãi quá hạn là 14.003.889 đồng), trường hợp anh H không trả nợ thì đề nghị Tòa án chấp nhận cho Ngân hàng được kê biên, phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ.

Bị đơn là anh Hoàng Văn H trình bày: Anh H thừa nhận vay và nợ như Ngân hàng trình bày, cam kết đến ngày 31/3/2016 trả hết nợ.

- Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2016/QĐST - DS ngày 03/3/2016, Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Đắk Lắk công nhận:

Đến ngày 31/3/2016 ông Hoàng Văn H phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V - Chi nhánh M , tỉnh Đắk Lắk số tiền vay còn nợ 135.177.638 đồng. Bao gồm: nợ gốc 90.000.000 đồng, lãi phát sinh đến ngày 23/02/2016 là 45.177.638 đồng.

Từ ngày 23/02/2016 tiếp tục tính lãi trên nợ gốc theo quy định của hợp đồng tín dụng số 5210LDS201102424 ngày 21/9/2011 đến ngày trả hết nợ.

Sau khi ông Hoàng Văn H trả xong số tiền còn nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V - Chi nhánh M thì Ngân hàng trả lại tài sản thế chấp cho ông H là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 841695 ngày 29/6/2004 do UBND huyện cấp cho ông Hoàng Văn V diện tích 706m², thửa số 386, tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại Tổ 10, thị trấn M theo hợp đồng thế chấp và tài sản gắn liền trên đất số 382/TC/TD2 ngày 21/9/2011.

Tòa án cấp sơ thẩm còn công nhận về án phí, nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

- Ngày 21/8/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện M , tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 514/CV-CCTHADS kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên với lý do quyền sử dụng thửa đất mà ông H thế chấp cho Ngân hàng thuộc “*Hộ ông Hoàng Văn V*”, nhưng khi giải quyết vụ án Tòa án không đưa những thành viên của hộ gia đình ông V tham gia tố tụng là không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của họ, đồng thời hiện nay các thành viên trong hộ gia đình ông V đã chia nhỏ thửa đất và xây dựng nhà kiên cố trên đất nên không thể thi hành án.

- Tại Quyết định kháng nghị số 03/2019/KN-DS ngày 26/02/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2016/QĐST - DS ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Đắk Lắk; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Đắk Lắk giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quyền sử dụng 706m² đất, thuộc thửa số 386, tờ bản đồ số 17, địa chỉ thị trấn M , huyện M , tỉnh Đắk Lắk được Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho “*Hộ ông Hoàng Văn V*” tại **Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất** số W 841695 ngày 29/6/2004 (bút lục 14, 15). Ngày 22/9/2011, ông Hoàng Văn V ký **Giấy ủy quyền**, nội dung ủy quyền cho con trai là anh H được quyền “*Là đại diện cho hộ gia đình trong mọi quan hệ vay vốn với Ngân hàng (giao dịch, nhận tiền vay, trả nợ, xử lý tài sản làm bảo đảm...)*...”, (bút lục 13). Căn cứ nội dung **Giấy ủy quyền** nêu trên mà ngày 22/9/2011, anh H ký với Agribank M **Hợp đồng thế chấp tài sản** số

382/TC/TD2 thế chấp quyền sử dụng thửa đất số 386, bảo đảm khoản tiền anh H vay Agribank M tại Hợp đồng tín dụng số 5210LDS201102424 ngày 21/9/2011. Xét quyền sử dụng thửa đất số 17 nêu trên thuộc “*Hộ ông Hoàng Văn V*”, nhưng khi giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện M chưa xác minh làm rõ “*Hộ ông Hoàng Văn V*” gồm những ai được quyền sử dụng thửa đất số 17 nêu trên mà đã căn cứ nội dung ***Giấy ủy quyền*** do ông V ký ngày 22/9/2011 và nội dung ***Hợp đồng thế chấp tài sản*** anh H ký ngày 22/9/2011 để tuyên xử lý tài sản thế chấp khi anh H không trả được nợ cho Ngân hàng là chưa đủ cơ sở.

[2]. Ông Hoàng Văn V chết ngày 26/9/2014 (bút lục 45). Ngày 25/11/2015 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V khởi kiện đòi nợ anh H liên quan đến nghĩa vụ bảo đảm từ tài sản của ông V và ngày 04/12/2016 Tòa án nhân dân huyện M thụ lý vụ án; nhưng không đưa những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông V tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là vi phạm thủ tục tố tụng, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

[3]. Theo báo cáo tại Công văn số 514/CV-CCTHADS ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M thì hiện nay các thành viên trong hộ gia đình ông Hoàng Văn V đã tự ý chia thửa đất số 17 nêu trên thành nhiều lô và xây dựng nhiều nhà trên đất; do đó, khi giải quyết lại vụ án, Tòa án cần căn cứ thực tế để xử lý tài sản thế chấp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, cần chấp nhận Quyết định kháng nghị số 03/2019/KN-DS ngày 26/02/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, hủy Quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 337; Điều 343, Điều 345 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

1. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2016/QĐST - DS ngày 03/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk;

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk để giải quyết lại sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk (02 bản kèm hồ sơ vụ án để giải quyết sơ thẩm lại);
- Chi cục THADS huyện M, tỉnh Đắk Lắk (để thi hành);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng (để biết);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Phòng GDKT về DS-LĐ-KDTM và hồ sơ vụ án.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tiến